

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAN LỘC
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2020/HS-ST

Ngày: 24-4-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAN LỘC – TỈNH HÀ TĨNH**

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Tứ, ông Dương Văn Nhạ

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Hào – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Phương Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 24/4/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2020/TLST ngày 26/02/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST- HS ngày 25/3/2020 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 29/2020/TB-TA ngày 01/4/2020 đối với bị cáo: Nguyễn Viết T; Sinh ngày: 02/11/1989; Nơi sinh: Thôn Ti, xã Q, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Ti, xã Q, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa Giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Viết M và bà Nguyễn Thị H; Có vợ là: Nguyễn Thị T và 03 con (con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2017); Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 01/01/2020 đến nay; Có mặt.

- Bị hại:

+ Chị Nguyễn Thị T; Sinh năm: 1975; Trú tại: Thôn Ti, xã Q, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Vắng mặt.

+ Chị Trần Thị T1; Sinh năm: 1982; Trú tại: Thôn Ti, xã Q, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị L; Sinh năm: 1977; Trú tại: Thôn Trại Lê, xã Quang Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Vắng mặt.

+ Chị Đặng Thị Hương L; Sinh năm: 1973; Trú tại: Thôn Yên Lạc, xã Quang Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Giáo viên; Vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Nguyễn Viết M; Sinh năm 1954; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trú tại: Thôn Ti, xã Q, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Có mặt.

+ Chị Nguyễn Thị P; Sinh năm 1986; Nghề nghiệp: Kế toán; Trú tại: Thôn Yên Lạc, xã Quang Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt.

+ Công ty TNHH Dịch vụ tổng hợp T; Địa chỉ: Số 59 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, khối 6, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Người đại diện theo ủy quyền: Anh Phạm Doãn Linh; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Viết T khai nhận do cần tiền tiêu xài cá nhân, trong khoảng thời gian từ ngày 25/9/2018 đến tháng 12/2019 đã 08 lần trộm cắp tài sản tại địa bàn xã Quang Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Cụ thể như sau:

- *Lần thứ nhất:* Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 25/9/2018, bị cáo đột nhập vào nhà chị Nguyễn Thị T lấy trộm 01 chiếc tivi nhãn hiệu Samsung màu đen, kích thước 32 inch tại phòng khách rồi đưa ra đầu ở cánh đồng gần đó. Rạng sáng hôm sau, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Airblade biển kiểm soát 38C1-062.14 đến lấy chiếc tivi này đưa đến cửa hàng gần chợ tỉnh Hà Tĩnh bán được 1.500.000 đồng. Bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết số tiền bán tivi. Cơ quan điều tra đã tiến hành trích xuất bị cáo đến cửa hàng này nhưng không truy thu được tài sản tại cửa hàng. Chủ cửa hàng (ông Trần Viết H) trình bày không nhớ có mua tivi của T hay không.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Can Lộc xác định tại thời điểm bị chiếm đoạt, chiếc tivi này trị giá 2.000.000 đồng.

- *Lần thứ hai:* Vào khoảng 09 giờ ngày không nhớ đầu tháng 12/2018, Nguyễn Viết T đột nhập vào nhà chị Trần Thị T1 lấy trộm được 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 màu vàng đồng và 500.000 đồng tại phòng ngủ. Chiều cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38C1-062.14 đi bán 02 chiếc điện thoại này tại cửa hàng ở đường Nguyễn Công Trứ, T phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh được 1.100.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết. Cơ quan điều tra đã tiến hành trích xuất bị cáo đến cửa hàng này nhưng không truy thu được tài sản tại cửa hàng. Chủ cửa hàng (anh Dương Văn T) trình bày không nhớ có mua điện thoại di động của bị cáo hay không.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Can Lộc xác định tại thời điểm bị chiếm đoạt, điện thoại di động OPPO trị giá 800.000 đồng, điện thoại di động Samsung Galaxy J2 trị giá 800.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt của chị Thắm là 2.100.000 đồng.

- *Lần thứ ba:* Vào khoảng 7 giờ 30 phút ngày 15/3/2019, khi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38C1-062.14 đi qua Chợ Lối (thôn Yên Lạc, xã Quang Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh), Nguyễn Viết T thấy có nhiều xe mô tô dựng bên đường, không có ai trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T đi lại gần xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đen, biển kiểm soát 38K1-275.26 của chị Nguyễn Thị L móc cốp xe lấy được 01 chiếc túi vải màu hồng bên trong có chứa 13.000.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân mang tên Nguyễn Thị L. T lấy

13.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân còn túi vải và giấy tờ tùy thân thì vứt lại bên đường.

- *Lần thứ 4:* Vào khoảng cuối tháng 3/2019, Nguyễn Viết T đi xe mô tô biển kiểm soát 38C1-026.14 qua Chợ Lỗi (thôn Yên Lạc, xã Quang Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh) và móc trộm trong cốp xe mô tô nhãn hiệu Wave (không rõ biển kiểm soát và chủ sở hữu xe) lấy trộm được số tiền 400.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 màu bạc. Nguyễn Viết T đã vứt chiếc điện thoại xuống cầu Nghèn tại Thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc do điện thoại hỏng, không sử dụng được. Còn 400.000 đồng đã tiêu xài cá nhân hết. Hiện chưa xác định được bị hại.

- *Lần thứ 5:* Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/4/2019 Nguyễn Viết T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38C1-026.14 đi qua nhà chị Đặng Thị Hương L, phát hiện phía trước sân nhà dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Airblade màu đỏ đen biển kiểm soát 38C1- 053.61 nên dùng thanh kim loại tự chế dài khoảng 10cm để phá khóa, mở cốp xe lấy được 01 chiếc ví màu nâu bên trong có 9.000.000 đồng và giấy tờ tùy thân đều mang tên Đặng Thị Hương L. T lấy 9.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân còn chiếc ví và các giấy tờ tùy thân thì vứt lại bên đường.

- *Lần thứ 6:* Vào khoảng đầu tháng 6/2019, Nguyễn Viết T lấy trộm trong cốp xe mô tô nhãn hiệu Lead (không rõ biển kiểm soát chủ sở hữu xe) tại đám cưới ở nhà văn hóa thôn Yên Bình, xã Quang Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh số tiền 250.000 đồng. Bị cáo đã tiêu xài hết số tiền này. Hiện vẫn chưa xác định được bị hại.

- *Lần thứ 7:* Vào khoảng cuối tháng 7/2019, Nguyễn Viết T đi xe mô tô biển kiểm soát 38C1-026.14 qua nhà văn hóa thôn Yên Bình, xã Quang Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh thấy có đám cưới nên đi vào bãi xe, lấy trộm trong cốp xe mô tô nhãn hiệu Vision (không rõ biển kiểm soát và chủ sở hữu xe) số tiền 180.000 đồng. Bị cáo đã tiêu xài hết số tiền này. Hiện vẫn chưa xác định được bị hại.

- *Lần thứ 8:* Khoảng 12 giờ ngày 31/12/2019, Nguyễn Viết T đi xe máy qua nhà văn hóa thôn, sử dụng thanh sắt tự chế để phá khóa xe mô tô nhãn hiệu Airblade biển kiểm soát 38C1-180.19 của chị Nguyễn Thị P mở cốp lấy trộm 01 chiếc ví nữ màu hồng bên trong có 580.000 đồng và các giấy tờ tùy thân đều mang tên Nguyễn Thị P. T cất tiền và các giấy tờ tùy thân vào trong túi xách của mình còn chiếc ví màu hồng thì vứt trên đường đi. Số tiền lấy trộm được T đã tiêu xài hết 180.000 đồng, còn lại 400.000 đồng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc.

Ngày 01/01/2020, Nguyễn Viết T bị tạm giữ. Bị cáo đã thừa nhận hành vi trộm tài sản của chị Phương và khai nhận các hành vi trộm cắp khác; nhờ bố đề bồi thường thiệt hại. Ông Nguyễn Viết M đã bồi thường tổng cộng 26.680.000 đồng. Ngoài ra, ông Minh còn tạm gửi tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện

Can Lộc 830.000 đồng để bồi thường cho các bị hại của vụ trộm lần thứ 4, thứ 6 và thứ 7 theo lời khai của bị cáo.

Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Can Lộc đã thực hiện việc truy tìm đồ vật, tài sản đối với thanh sắt tự chế và chiếc ví màu hồng; thông báo tìm 03 bị hại nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả.

Ngày 18/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Can Lộc ban hành bản kết luận điều tra số 13 đề nghị truy tố Nguyễn Viết T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Ngày 24/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc truy tố Nguyễn Viết T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự tại Cáo trạng số 15/CT-VKSCL-HS đối với 04 hành vi trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị T, Trần Thị T1, Nguyễn Thị L và Đặng Thị Hương L.

Ngày 26/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc chuyển toàn bộ hồ sơ sang Tòa án nhân dân huyện Can Lộc. Tòa án nhân dân huyện Can Lộc đã thụ lý vụ án và mở phiên tòa đúng quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận các hành vi đã thực hiện như Cáo trạng truy tố. Bị cáo trình bày số tiền có được từ việc phạm tội được dùng để ăn nhậu với bạn bè, tiêu xài cá nhân; hành vi phạm tội chỉ có bị cáo tự thực hiện, không có ai tham gia, hỗ trợ. Bị cáo cũng khẳng định xe mô tô Airblade màu trắng đen biển kiểm soát 38C1-062.14 là tài sản riêng của bị cáo. Vào ngày 15/11/2019 bị cáo cần tiền nên đến Công ty TNHH Dịch vụ tổng hợp T tại số 59 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh làm thủ tục vay 10.000.000 đồng. Bị cáo trình bày bị cáo và anh Linh ký kết với nhau giấy tờ bán xe và thuê xe nhưng thực chất là để hợp thức hóa việc trả lãi tiền vay chứ không bán. Bị cáo đã trả tiền lãi khoảng 1.000.000 đồng. Khi thực hiện giao dịch bị cáo không nói cho anh Linh biết xe này đã từng được sử dụng để đi trộm cắp tài sản. Nay xe đã bị thu giữ thì giao dịch giữa bị cáo và anh Linh sẽ tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo lời khai có trong hồ sơ, chị Nguyễn Thị T (vợ bị cáo) thừa nhận xe mô tô Airblade màu trắng đen biển kiểm soát 38C1 -062.14 là tài sản riêng của chồng, không liên quan đến chị.

Theo lời khai và đơn xin xét xử vắng mặt, anh Phạm Doãn L trình bày anh là đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Dịch vụ tổng hợp T. Ngày 15/11/2019 bị cáo T đến trụ sở công ty đề nghị bán xe mô tô với giá 10.000.000 đồng và thuê lại với giá 750.000 đồng/tháng. Hai bên đã ký hợp đồng chuyển nhượng và hợp đồng thuê xe nhưng không công chứng, chứng thực. Sau khi thực hiện giao dịch, anh nhận bản gốc giấy đăng ký xe và chuyển về trụ sở chính của công ty tại T phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Đến khi công an huyện Can Lộc triệu tập làm việc thì anh báo cáo giám đốc và công ty chuyển bản gốc giấy đăng ký xe để anh nộp lại cho cơ quan chức năng. Anh L trình bày khi mua xe không biết xe có vi phạm nên mới mua. Nay biết xe có vi phạm nên Công ty giao giấy

đăng ký xe cho cơ quan chức năng. Còn giao dịch đã thực hiện giữa Công ty với bị cáo T thì hai bên tự giải quyết với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Nguyễn Viết M trình bày: Bị cáo đã nhờ ông bồi thường cho các bị hại nên ông đã vay mượn để thay con bồi thường cho các bị hại. Trong giai đoạn điều tra, do không hiểu rõ tình hình vụ việc nên ông đã bồi thường cho chị Nguyễn Thị T: 2.000.000 đồng, chị Trần Thị T1: 2.100.000 đồng, chị Nguyễn Thị L: 13.000.000 đồng, chị Đặng Thị Hương L: 9.000.000 đồng và chị Nguyễn Thị P: 580.000 đồng. Ngoài ra ông còn tạm gửi tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc 830.000 đồng để bồi thường cho các bị hại khác theo lời khai của T. Nay được biết vẫn chưa xác định được 3 bị hại và T còn bị tạm giữ 400.000 đồng nên ông xin được nhận lại số tiền 830.000 đồng mà ông đã tự nguyện nộp thay và 400.000 đồng đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án. Sau này nếu xác minh được bị hại thì ông và gia đình sẽ cố gắng để bồi thường cho bị hại. Còn số tiền ông đã thay mặt con bồi thường thì hai bên tự giải quyết với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bị cáo cũng nhất trí với ý kiến của ông Minh về nghĩa vụ hoàn trả số tiền bồi thường đã thực hiện.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt, chị Nguyễn Thị P trình bày đã được bồi thường, đầy đủ, kịp thời từ bố bị cáo (580.000 đồng) nên số tiền mà T lấy trộm chưa tiêu hết còn tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự đề nghị Hội đồng xét xử chuyển trả cho ông Nguyễn Viết M.

Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; tiết thứ hai điểm b, tiết thứ nhất, thứ hai điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 32; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2020; Đề nghị tịch thu, hóa giá, sung vào ngân sách nhà nước chiếc xe mô tô nhãn hiệu Airblade biển kiểm soát 38C1-062.14; trả lại chiếc túi xách màu đen cho bị cáo; Trả lại cho ông Nguyễn Viết M số tiền 830.000 đồng và 400.000 đồng; Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo cho rằng mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là hơi nặng vì bị cáo đã nhờ bố để bồi thường toàn bộ thiệt hại, có nhiều tình tiết giảm nhẹ.

Kiểm sát viên cho rằng mức án đã đề nghị là phù hợp vì bị cáo thực hiện 08 vụ trộm cắp tài sản trong đó bị truy tố xét xử đối với 04 hành vi trộm cắp tài sản có trị giá trên hai triệu đồng, chiếm đoạt 26.100.000 đồng, được áp dụng 03 tình tiết giảm nhẹ nhưng bị áp dụng 01 tình tiết tăng nặng, hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, táo bạo. Do đó, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

[2] Xét các hành vi của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo thừa nhận các hành vi trộm cắp tài sản của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan, phù hợp với lời khai của các bị hại, người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Lợi dụng sơ hở của các bị hại, Nguyễn Viết T đã 04 lần lén lút chiếm đoạt tài sản của các chị Nguyễn Thị T, Trần Thị T1, Nguyễn Thị L và Đặng Thị Hương L với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 26.100.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội trên địa bàn

Đối với 04 vụ trộm cắp tài sản có giá trị dưới 2.000.000 đồng, Hội đồng xét xử thấy rằng: Các vụ trộm này được thực hiện không có tính liên tục, kế tiếp nhau về mặt thời gian; tính đến thời điểm hiện tại mới chỉ xác định được một người mất tài sản phù hợp với lời khai của bị cáo là chị Nguyễn Thị P, còn 03 vụ còn lại chưa xác định được người mất tài sản, không có chứng cứ gì thêm ngoài lời khai nhận tội của bị cáo. Do đó, không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về 04 vụ trộm này là phù hợp.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo 04 lần thực hiện hành vi phạm tội, nhờ bố để bồi thường toàn bộ thiệt hại, T khẩn khai báo, ăn năn hối cải và được các bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Do đó, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại tiết thứ hai điểm b, tiết thứ nhất, thứ hai điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, ngay sau khi bị tạm giữ (ngày 01/1/2020) bị cáo đã tự khai nhận ra 7 hành vi trộm cắp khác nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ là “tự thú” theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng nên xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức án Kiểm sát viên đã đề nghị.

[3] Xét các vấn đề khác trong vụ án:

Về việc ông Nguyễn Viết M đề nghị được nhận lại 830.000 đồng đang tạm gửi tại Chi cục Thi hành án dân sự. Hiện nay, vẫn chưa xác định được 03 người mất tài sản phù hợp với lời khai của bị cáo nên chưa thực hiện bồi thường được. Số tiền 830.000 đồng vẫn là tài sản hợp pháp của ông Minh nên ông có quyền định đoạt theo quy định tại Điều 192 Bộ luật Dân sự. Nay trả lại theo đề nghị của ông Minh số tiền này là phù hợp.

Xét vai trò của ông Trần Viết Hoàng và anh Dương Văn T: Ngoài lời khai của bị cáo đã bán tài sản cho ông Hoàng và anh T thì không có căn cứ gì thêm để xác định hai người này đã mua tài sản từ bị cáo. Mặt khác bị cáo cũng trình bày khi bán tivi và điện thoại di động đều không nói cho người mua biết là tài sản do trộm cắp mà có. Do đó, Hội đồng xét xử xác định ông Hoàng và anh T không có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

[4] Về xử lý vật chứng, tài sản:

Hiện tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc 01 xe mô tô Airblade biển kiểm soát 38C1-062.14, 01 túi xách bằng vải màu đen đã qua sử dụng và 400.000 đồng thu từ bị cáo; tạm lưu tại hồ sơ vụ án bản gốc giấy đăng ký xe mô tô số 007111 ngày 11/12/2012 mang tên Nguyễn Viết T.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Xe mô tô Airblade biển kiểm soát 38C1-062.14 là tài sản riêng của bị cáo. Xét hợp đồng mua bán xe giữa bị cáo và anh Phạm Doãn L thấy rằng: Hai bên không công chứng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 10 Thông tư số 15/2014/TT-BCA ngày 04/4/2014 của Bộ Công an quy định về đăng ký xe nên giao dịch này vô hiệu về mặt hình thức. Các bên đều không yêu cầu giải quyết về giao dịch đã thực hiện nên hậu quả do các bên tự giải quyết, nếu không tự thực hiện được thì có quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác. Xe mô tô Airblade biển kiểm soát 38 C1-062.14 là tài sản riêng của bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần phải tịch thu, nộp ngân sách nhà nước chiếc xe này.

Xét số tiền 400.000 đồng thu giữ tại bị cáo: Đây là tiền bị cáo trộm của chị Nguyễn Thị P. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, số tiền này phải trả cho chủ sở hữu. Tuy nhiên, chị Phương đã nhận bồi thường đầy đủ từ ông Minh và có ý kiến đề nghị chuyển số tiền này cho ông Minh. Ông Minh cũng xin được nhận số tiền này. Do đó, trả cho ông Minh số tiền 400.000 đồng này là phù hợp.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 32; Điều 38; tiết thứ hai điểm b, điểm r, tiết thứ nhất, thứ hai điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 192 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt Nguyễn Viết T: 13 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 01/01/2020.

Về xử lý vật chứng, tài sản: Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước xe mô tô Airblade biển kiểm soát 38C1-062.14 (Chuyển bản gốc giấy đăng ký xe mô tô số 007111 mang tên Nguyễn Viết T từ hồ sơ vụ án sang Chi cục Thi hành án dân

sự huyện Can Lộc); Trả lại cho bị cáo chiếc túi vải màu đen; Trả cho ông Nguyễn Viết M số tiền 830.000 đồng ông tự nguyện nộp theo biên lai số 0001514 ngày 11/02/2020 và 400.000 đồng mà Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Can Lộc thu giữ từ Nguyễn Viết T. Tình trạng đặc điểm các vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 26/02/2020 giữa Công an huyện Can Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Can Lộc.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo và ông Nguyễn Viết M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Can Lộc;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Can Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc;
- UBND xã Quang Lộc;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh; VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Thanh

